

Ngày 31/03/2024	94,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	11.8%	60.7%	57.5%

2023	
ROE	24.1%
	+/- YoY ▼ 4.0%

Q1/24	
DT thuần	1,826
	tỷ VNĐ
	QoQ ▼ 85.0 ▼ 4.4%
	YoY ▲ 432 ▲ 31.0%

2023	
DT thuần	6,677
	tỷ VNĐ
	YoY ▲ 642 ▲ 10.6%

Q1/24	
LN gộp	272
	tỷ VNĐ
	QoQ ▼ 20.0 ▼ 6.7%
	YoY ▲ 39.0 ▲ 16.9%

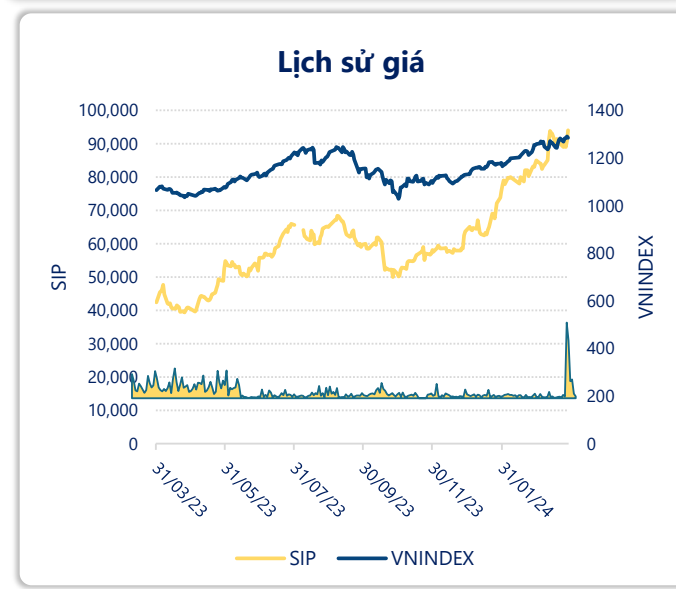
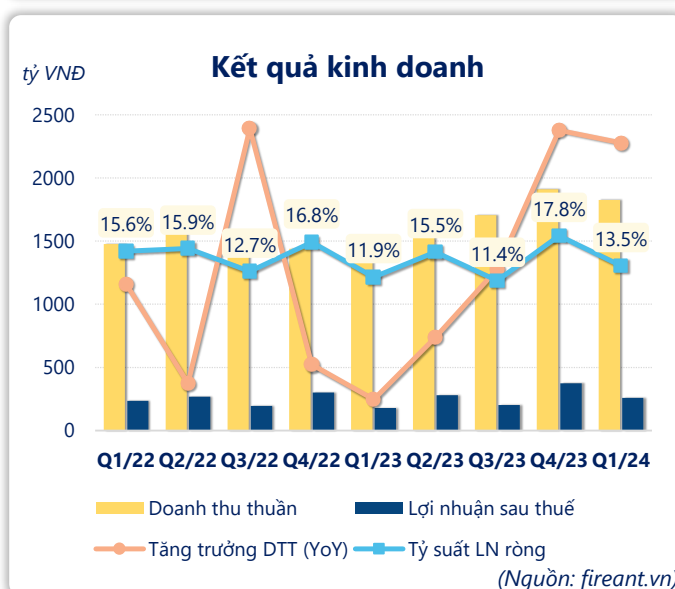
2023	
LN gộp	930
	tỷ VNĐ
	YoY ▲ 29.0 ▲ 3.3%

Q1/24	
LN thuần	312
	tỷ VNĐ
	QoQ ▼ 127 ▼ 28.9%
	YoY ▲ 90.0 ▲ 40.6%

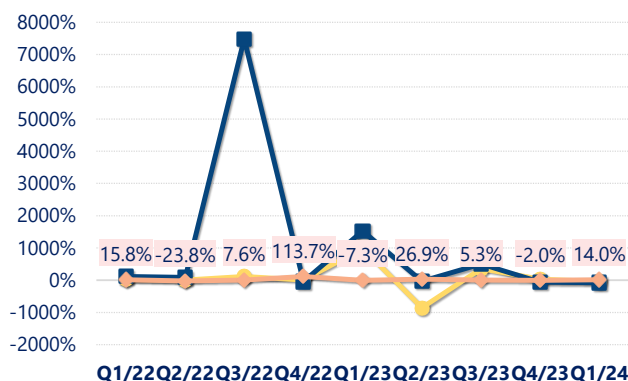
2023	
LN thuần	1,263
	tỷ VNĐ
	YoY ▲ 24.0 ▲ 2.0%

Q1/24	
LN sau thuế	258
	tỷ VNĐ
	QoQ ▼ 115 ▼ 30.9%
	YoY ▲ 79.0 ▲ 44.1%

2023	
LN sau thuế	1,004
	tỷ VNĐ
	YoY ▼ 6.00 ▼ 0.6%



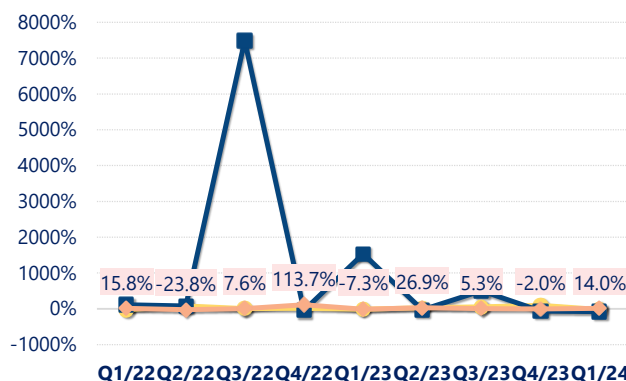
Tăng trưởng lợi nhuận



— Tăng trưởng LN thuần (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

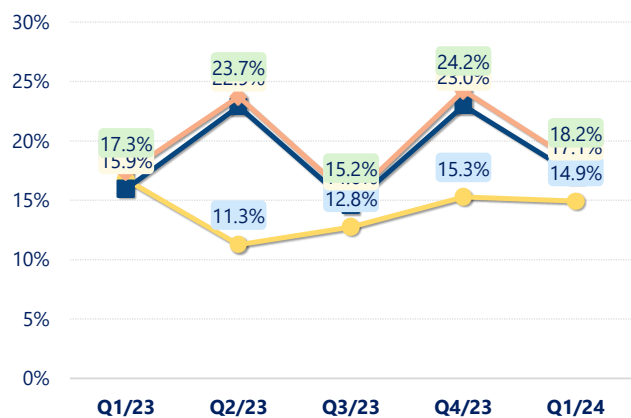
Tăng trưởng chi phí



— Tăng trưởng CP lãi vay (YoY)
 — Tăng trưởng EBIT (YoY)
 — Tăng trưởng LN sau thuế (YoY)

(Nguồn: fireant.vn)

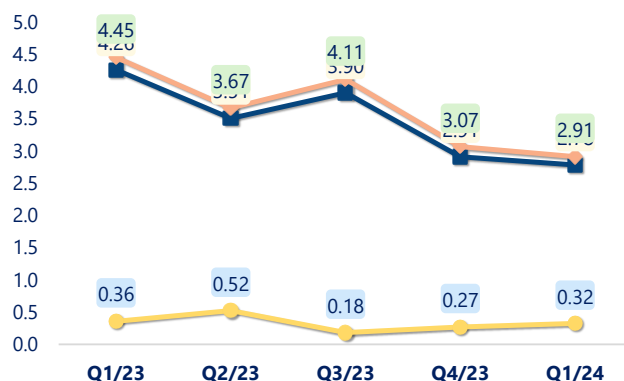
Tỷ suất lợi nhuận



— Tỷ suất LN gộp
 — Tỷ suất LN thuần
 — Tỷ suất lãi EBIT

(Nguồn: fireant.vn)

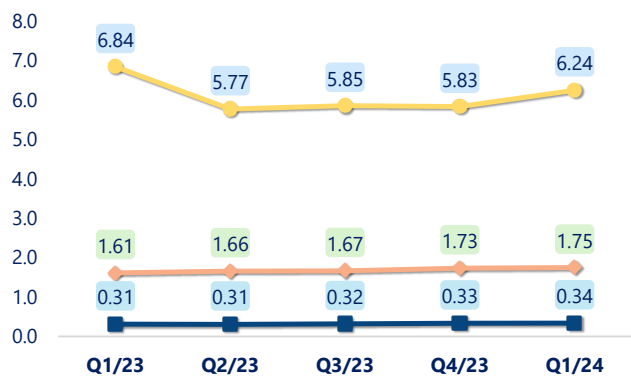
Chỉ số thanh khoản



— Tỷ số thanh toán tiền mặt
 — Tỷ số thanh toán nhanh
 — Tỷ số thanh toán hiện hành

(Nguồn: fireant.vn)

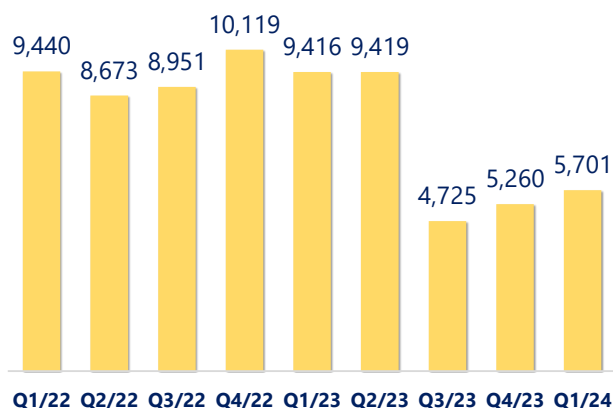
Vòng quay tài sản



— Vòng quay TSCĐ
 — Vòng quay Tổng TS
 — Vòng quay VCSH

(Nguồn: fireant.vn)

EPS



Q1/22 Q2/22 Q3/22 Q4/22 Q1/23 Q2/23 Q3/23 Q4/23 Q1/24

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,826	1,394	31.0%	6,677	6,035	10.6%
Giá vốn hàng bán	1,554	1,161	33.8%	5,746	5,133	11.9%
Lợi nhuận gộp	272	233	16.9%	930	901	3.3%
Doanh thu HĐTC	65.1	96.8	-32.7%	439	390	12.5%
Chi phí TC	16.5	102	-83.8%	68.7	29.6	132%
Chi phí lãi vay	15.8	12.9	22.4%	64.1	26.6	141%
LN trong công ty LKLD	16.3	19.6	-16.9%	71.0	84.3	-15.8%
Chi phí bán hàng	6.29	5.15	22.1%	13.1	15.2	-13.4%
Chi phí QLDN	18.9	20.4	-7.3%	95.6	92.0	3.9%
LN thuần từ HĐKD	312	222	40.6%	1,263	1,239	2.0%
Lợi nhuận khác	4.08	6.53	-37.5%	10.9	6.40	70.4%
LN trước thuế	316	229	38.1%	1,274	1,246	2.3%
Lợi nhuận sau thuế	258	179	44.1%	1,004	1,010	-0.6%
LNST của CĐ cty mẹ	246	166	48.2%	927	977	-5.1%

(Nguồn: fireant.vn)

